

Document Analysis on Self-Care Skills Education for 5-6 Year - Old Children and Research Orientations

Duong Thi Kim Oanh *, **Pham Thi My Nu**
Ho Chi Minh City University of Technology and Education, Vietnam

*Corresponding author. Email: oanhdtk@hcmute.edu.vn

ARTICLE INFO

Received: 14/01/2023
Revised: 03/02/2023
Accepted: 16/02/2023
Published: 28/02/2023

KEYWORDS

Education;
Self-care;
Self-care skill;
Self-care skill education;
5-6 year - old children.

ABSTRACT

Pre-school education is the first level in the national education system and the foundation for further education. The age of 5-6 is an important turning point for children to prepare for first grade. Self-care skills help children get familiar with daily activities, know how to handle problems, become confident and easily get along with friends, build good relationships with those around them, and be independent in life. This article presents 3 main research directions on educating self-care skills for 5-6 year-old children, including (1) Concepts of self-care skills and the meaning of self-care skill education to the development of 5-6 year - old children; (2) Different types of self-care skills and self-care skills scale for 5 - 6 year - old children; (3) Education methods of self-care skills for 5 - 6 year-old children and factors affecting on the formation of self-care skills of 5 - 6 year-old children. In addition, the article also identifies gaps in research on self-care education for 5-6 year olds in Vietnam and proposing research orientations for self-care education for 5-6 year olds according to child-centered education perspective to meet the requirement of implementing the semina plan named "Building a child-centered preschool" in the 2021-2025 period of the Ministry of Education and Training (2021).

Phân Tích Tài Liệu Về Giáo Dục Kỹ Năng Tự Phục Vụ Cho Trẻ 5-6 Tuổi Và Định Hướng Nghiên Cứu

Dương Thị Kim Oanh *, **Phạm Thị Mỹ Nữ**
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

*Tác giả liên hệ. Email: oanhdtk@hcmute.edu.vn

THÔNG TIN BÀI BÁO

Ngày nhận bài: 14/01/2023
Ngày hoàn thiện: 03/02/2023
Ngày chấp nhận đăng: 16/02/2023
Ngày đăng: 28/02/2023

TỪ KHÓA

Giáo dục;
Tự phục vụ;
Kỹ năng tự phục vụ;
Giáo dục kỹ năng tự phục vụ;
Trẻ 5-6 tuổi.

TÓM TẮT

Giáo dục mầm non là bậc học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, là nền móng cho những bậc học tiếp. Thời điểm trẻ 5-6 tuổi là một bước ngoặt quan trọng để trẻ chuẩn bị vào lớp một. Kỹ năng tự phục vụ giúp trẻ làm quen với những sinh hoạt thường ngày, biết cách xử lý vấn đề, trở nên tự tin và dễ dàng hoà đồng với bạn bè, xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với những người xung quanh, vững vàng hơn trong cuộc sống. Bằng phương pháp nghiên cứu tài liệu, bài báo trình bày 3 hướng chính về giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi gồm (1) Nghiên cứu khái niệm kỹ năng tự phục vụ và ý nghĩa của giáo dục kỹ năng tự phục vụ đối với sự phát triển của trẻ 5 -6 tuổi; (2) Nghiên cứu các dạng kỹ năng tự phục vụ và thang đo kỹ năng tự phục vụ của trẻ 5 - 6 tuổi; (3) Nghiên cứu về phương pháp giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi và các yếu tố ảnh hưởng sự hình thành kỹ năng tự phục vụ của trẻ 5 - 6 tuổi. Bên cạnh đó, bài báo còn xác định những khoảng trống trong nghiên cứu về giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi tại Việt Nam và các định hướng giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm để đáp ứng yêu cầu thực hiện kế

hoạch chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021 - 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021).

Doi: <https://doi.org/10.54644/jte.75B.2023.1345>

Copyright © JTE. This is an open access article distributed under the terms and conditions of the [Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International License](https://creativecommons.org/licenses/by-nc/4.0/) which permits unrestricted use, distribution, and reproduction in any medium for non-commercial purpose, provided the original work is properly cited.

1. Giới thiệu

Giáo dục mầm non là bậc học đầu tiên, là nền móng cho những bậc học tiếp theo của cuộc đời người, với mục tiêu “nhằm phát triển toàn diện trẻ em về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào học lớp một”. Trong chương trình giáo dục mầm non và chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi do Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành đã nêu rõ những nội dung, kết quả mong đợi về trẻ 5-6 tuổi phải có kỹ năng tự làm một số việc để phục vụ bản thân và biết nhận thức được những việc có thể làm được, không làm được. Đây là kỹ năng vô cùng thiết yếu khi trẻ bước vào lớp một. Nhờ vào kỹ năng tự phục vụ, trẻ có khả năng tự hoạt động, tự chăm sóc bản thân, tăng cường tính động lập và trẻ sống có trách nhiệm giúp trẻ có thể chủ động, sáng tạo, tự tin trước mọi thử thách trong cuộc sống.

Trong quá trình phát triển, thời điểm trẻ 6 tuổi là một bước ngoặt quan trọng vì trẻ sẽ trở thành một học sinh thực thụ. Trẻ bước vào lớp một có sự chuyển dần hoạt động chủ đạo từ vui chơi sang hoạt động học tập, một hoạt động nghiêm túc. Chính vì thế, việc chuẩn bị tốt kỹ năng tự phục vụ giữ một vai trò quan trọng và cần thiết đảm bảo tâm thế sẵn sàng bước vào trường phổ thông. Kỹ năng tự phục vụ giúp trẻ làm quen với những sinh hoạt thường ngày biết cách xử lý vấn đề, trở nên tự tin và dễ dàng hoà đồng với bạn bè, xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với những người xung quanh, vững vàng hơn trong cuộc sống. Đây là yếu tố quan trọng giúp trẻ tồn tại và thích ứng với môi trường, làm nền tảng cho sự hình thành nhân cách của trẻ sau này.

Các nghiên cứu về kỹ năng tự phục vụ và giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi thu hút được sự quan tâm của nhiều nhà khoa học trên thế giới. Bài viết phân tích các nghiên cứu về giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi thành 3 hướng nghiên cứu chính gồm (1) Nghiên cứu khái niệm kỹ năng tự phục vụ và ý nghĩa của giáo dục kỹ năng tự phục vụ đối với sự phát triển của trẻ mầm non nói chung và trẻ 5 -6 tuổi; (2) Nghiên cứu các dạng kỹ năng tự phục vụ và thang đo kỹ năng tự phục vụ của trẻ 5 - 6 tuổi; (3) Nghiên cứu về phương pháp giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi và các yếu tố ảnh hưởng sự hình thành kỹ năng tự phục vụ của trẻ 5 - 6 tuổi. Kết quả phân tích tài liệu là cơ sở khoa học cho việc xác định một số định hướng nghiên cứu giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm để đáp ứng yêu cầu thực hiện kế hoạch chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021) [1].

2. Phương pháp và nội dung nghiên cứu

Sử dụng phương pháp phân tích tài liệu để xác định các hướng nghiên cứu chính về giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi theo các bước sau: (1) Sử dụng công cụ Google Search và Google Scholar tìm kiếm tài liệu với các từ khoá kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng tự phục cho trẻ 5-6 tuổi, giáo dục kỹ năng tự phục cho trẻ 5 - 6 tuổi, self-care skills, self-care skills for 5-6 year - old children, self-care skills development for 5-6 year- old children...; (2) Đánh giá tài liệu theo các tiêu chí như loại tài liệu (bài báo trên tạp chí hay hội thảo, sách ...), loại hình nghiên cứu (nghiên cứu lý thuyết, nghiên cứu tổng quan, nghiên cứu thực nghiệm, nghiên cứu mô tả). Bài viết phân tích 24 tài liệu khoa học để xác định những hướng nghiên cứu chính về giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi sau:

2.1. Nghiên cứu khái niệm kỹ năng tự phục vụ và ý nghĩa của giáo dục kỹ năng tự phục vụ đối với sự phát triển của trẻ mầm non nói chung và trẻ 5 -6 tuổi

Phân tích tài liệu các nghiên cứu về kỹ năng tự phục vụ cho thấy, khái niệm này được diễn đạt theo nhiều cách khác nhau và gắn với các khía cạnh trong sự phát triển của trẻ mầm non. Kỹ năng tự phục

vụ là tập con của kỹ năng sống [2] hay một phần của chức năng thích ứng gồm các kỹ năng như mặc, ăn, đi vệ sinh và vệ sinh cá nhân [3] hoặc là sự thực hiện độc lập các hoạt động cơ bản của cuộc sống hàng ngày liên quan đến cảm giác vận động, nhận thức, các khía cạnh xã hội và môi trường [4]. Kỹ năng sống còn là khả năng tự làm những việc đơn giản trong cuộc sống [5] hay đề cập đến việc thực hiện các công việc để sẵn sàng tham gia vào các hoạt động trong cuộc sống (mặc quần áo, ăn uống, đánh răng...) [6] hoặc là khả năng của một cá tự thực hiện những hoạt động để giải quyết các tình huống hay nhiệm vụ trong cuộc sống hàng ngày nhằm duy trì cuộc sống và đáp ứng các nhu cầu cơ bản của bản thân như ăn, mặc, vệ sinh, vui chơi, học tập,..[7]. Mặc dù diễn đạt có thể khác nhau song các khái niệm về kỹ năng tự phục vụ đều có chung nội hàm thể hiện khả năng thực hiện các công việc hàng ngày một cách độc lập để tồn tại và phát triển.

Kỹ năng tự phục vụ có ý nghĩa to lớn đối với sự phát triển của trẻ mầm non. Hình thành kỹ năng tự phục vụ (kỹ năng mặc và cởi quần áo, tự chăm sóc bản thân, sử dụng nhà vệ sinh, tự lấy thức ăn, tắm rửa...) không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến sự tự đánh giá của trẻ và là một bước quan trọng trên con đường xã hội hóa của trẻ mà còn giúp trẻ mở rộng kiến thức về những thứ xung quanh, phát triển giác quan, ngôn ngữ nói, kỹ năng vận động tinh, phát triển phối hợp tay mắt, kỹ năng bắt chước hành động và làm theo hướng dẫn bằng lời nói, mẫu, quan sát một chuỗi hành động xác định [8]. Thực hiện các hoạt động của cuộc sống hàng ngày với sự trợ giúp của người lớn giúp trẻ phát triển tính độc lập khi chúng trưởng thành, khả năng lập kế hoạch và sắp xếp thứ tự thực hiện nhiệm vụ, sắp xếp các vật liệu cần thiết và phát triển khả năng làm khéo léo các công việc đơn giản như mở hộp cơm trưa, vẽ hoặc đứng kéo quần lên [6].

Giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ trước 6 tuổi không những hình thành cho trẻ tinh thần tự lập trong lao động mà qua đó giúp phát triển năng lực giải quyết vấn đề, giúp bản thân vượt qua các tình huống trong cuộc sống một cách nhanh chóng, dễ dàng [9]. Giáo dục kỹ năng tự phục vụ giúp trẻ có kiến thức, kỹ năng và hành vi ứng xử phù hợp với công việc tự phục vụ bản thân [10, 6], hình thành ở trẻ các kỹ năng tốt, giúp trẻ biết tự chăm sóc bản thân, đặc biệt là tự giác, chủ động trong công việc [11, 10], cũng như làm chủ bản thân, tự tin, học tập hiệu quả, chuẩn bị sẵn sàng về mặt tâm lý cũng như các kỹ năng cần thiết cho việc đến trường ở các bậc học tiếp theo [12].

Như vậy, các nghiên cứu trong và ngoài nước có sự đồng nhất về nội hàm khái niệm kỹ năng tự phục vụ và ý nghĩa của giáo dục kỹ năng tự phục vụ đối với sự phát triển của trẻ mầm non nói chung và trẻ 5-6 tuổi.

2.2. Nghiên cứu dạng kỹ năng tự phục vụ và thang đo kỹ năng tự phục vụ của trẻ 5 - 6 tuổi

Kỹ năng tự phục vụ là một trong những kỹ năng sống độc lập. Nền tảng của kỹ năng này được hình thành từ giai đoạn lứa tuổi mầm non và cần được tiếp thu ngay từ khi còn nhỏ [13]. Nghiên cứu về dạng kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi không chỉ thu hút được sự quan tâm của nhiều nhà khoa học mà còn được xác định rõ trong các tài liệu về chăm sóc và giáo dục trẻ ở lứa tuổi này bởi Bộ Giáo dục hay Tổ chức về giáo dục tại một số quốc gia trên thế giới. Mặc dù việc xác định dạng kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi có thể khác nhau về từng dạng kỹ năng tự phục vụ cụ thể hoặc kỹ năng thành phần của kỹ năng tự phục vụ hay các nhóm kỹ năng tự phục vụ song các dạng kỹ năng tự phục vụ đều gắn với sự thực hiện những hoạt động cơ bản, thiết yếu trong cuộc sống hàng ngày giúp trẻ phát triển về thể chất, tinh thần, các mối quan hệ với người khác và môi trường xung quanh. Các dạng kỹ năng tự phục vụ trong những nghiên cứu đã công bố tập trung vào nhóm kỹ năng tự phục vụ liên quan tới cá nhân (ăn, uống, vệ sinh thân thể, giữ gìn đồ đạc cá nhân, chơi an toàn và đúng cách với đồ vật...), giữ gìn vệ sinh chung và duy trì sự ngăn nắp ở trong gia đình, tại nhà trường và ngoài xã hội (sử dụng nhà vệ sinh, dọn dẹp phòng ngủ, phòng khách...), chăm sóc sức khỏe (thể chất và tinh thần) hay có kỹ năng an toàn trong cuộc sống. Những nhận định rút ra từ các nghiên cứu về dạng kỹ năng tự phục vụ được thể hiện chi tiết trong các nghiên cứu của Stephens, 2007., Barrios-Fernandez và cộng sự, 2021., Cempron, 2021., Саидкуловна, 2022...

Xác định các dạng kỹ năng tự phục vụ gắn liền với các hoạt động hàng ngày, Stephens (2007) nêu ra 16 kỹ năng cụ thể gồm [14] (1) Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và chơi ngoài trời; (2) Sử dụng nhà vệ sinh theo các bước gồm xả và lau; (3) Che miệng khi ho, hắt hơi, dùng khăn giấy; (4) Sử dụng các vật dụng như bàn chải đánh răng và lược, giúp tự tắm; (5) Ăn uống độc lập, sử dụng dụng cụ và cốc theo khả năng; (6) Dọn dẹp các vết đổ và đống lộn xộn của chính mình bằng khăn giấy, miếng bọt biển hoặc chổi quét thiết kế cho trẻ em; (7) Tự bỏ rác vào thùng rác; (8) Giúp dọn giường; (9) Chọn quần áo từ hai lựa chọn; tự mặc quần áo, ít nhất là một phần; (10) Cho quần áo bẩn vào giỏ giặt, quần áo sạch cho vào ngăn kéo hoặc móc thấp; (11) Lấy đồ chơi và sách cá nhân từ các kệ có chiều cao bằng chiều cao của trẻ; (12) Chơi với đồ chơi, chẳng hạn như xếp hình và xếp hình và cất đi sau khi chơi; (13) Theo dõi chân hoặc thú nhồi bông yêu thích; (14) Giúp sửa chữa đồ chơi đơn giản, chẳng hạn như dán các trang sách bị rách; (15) Hợp tác ngồi vào ghế hoặc đeo dây đai an toàn; (16) Hợp tác với chăm sóc y tế, như đo nhiệt độ; (16) Giúp cất đồ vào ngăn giữ trẻ. Các kỹ năng tự phục vụ này giúp trẻ tự thực hiện các hoạt động trong cuộc sống hàng ngày liên quan tới cá nhân, giữ gìn sức khỏe và duy trì sự ngăn nắp trong gia đình. Nghiên cứu của Stephens (2007) khẳng định, trẻ không tự hình thành những kỹ năng tự phục vụ, trẻ chỉ biết và hình thành khi quan sát người lớn thực hiện và được tập luyện hằng ngày.

Tài liệu hướng dẫn học tập và phát triển sớm cho trẻ từ 3 - 6 tuổi của Trung Quốc (Bộ Giáo dục, 2012) xác định các kỹ năng tự phục vụ và tự chăm sóc bản thân của trẻ 5 - 6 tuổi gồm [15] (1) Hình thành thói quen đi ngủ và thức dậy đều đặn hàng ngày; (2) Tích cực tham gia nhiều hoạt động ngoài trời; (3) Nhai chậm khi ăn; (4) Thích uống nước và không nghiện nước ngọt; (5) Biết cách bảo vệ mắt: không đọc sách khi ánh sáng quá chói hoặc mờ và không xem tivi quá 30 phút liên tục; (6) Đánh răng hai lần mỗi ngày mà không cần nhắc nhở, rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh một cách độc lập; (7) Biết cần thêm hoặc cởi quần áo dựa trên sự thay đổi nhiệt độ ngoài trời; (8) Có thể buộc giày; (9) Có thể phân loại đồ dùng theo các loại cụ thể như vớ. Các kỹ năng trong tài liệu hướng dẫn của Bộ Giáo dục Trung Quốc gắn liền với sự tự thực hiện các hoạt động liên quan tới cuộc sống hàng ngày của cá nhân trẻ để trẻ sống khỏe mạnh cả về thể chất và tinh thần.

Tài liệu hướng dẫn học tập và phát triển sớm của nhóm chuyên trách của Tổ chức Bắc Carolina. (2013) xác định các kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 tuổi gồm [16] (1) Sử dụng thiết bị cảm ứng, yêu cầu trợ giúp về định vị và di chuyển, và/hoặc làm theo được các quy trình chăm sóc y tế khi cần thiết; (2) Thường xuyên tự mặc quần áo mà không cần sự giúp đỡ; (3) Tuân theo các thực hành vệ sinh cơ bản có nhắc nhở (đánh răng, rửa tay, đi vệ sinh, ho có che bằng khuỷu tay); (4) Tự phục vụ thức ăn cho mình; (5) Giúp chăm sóc môi trường học tập trong nhà và ngoài trời thường xuyên (tái chế, chăm sóc vườn tược); (6) Kể tên những người chăm sóc trẻ và 6 tuổi gồm (1) Sử dụng thiết bị cảm ứng, yêu cầu trợ giúp về định vị và di chuyển, và/hoặc làm theo các quy trình chăm sóc y tế khi cần thiết; (2) Tự mặc và cởi quần áo một cách độc lập; (3) Thực hiện độc lập các hành động liên quan tới đi vệ sinh (vứt khăn giấy và rửa tay, xả nước trong nhà vệ sinh); (4) Ăn bằng nĩa; (5) Thực hiện độc lập các nhiệm vụ để duy trì môi trường học tập trong nhà và ngoài trời; (6) Mô tả giá trị của các thực hành tốt cho sức khỏe (rửa tay để loại bỏ vi trùng, uống sữa để xương chắc khỏe). Các kỹ năng tự phục vụ được nêu trong tài liệu này không chỉ hướng tới sự tự phục vụ cá nhân mà còn xây đắp mối quan hệ với người khác và môi trường trung quanh ngoài gia đình cũng như hình thành khả năng tự thao tác an toàn và đúng cách với các thiết bị di động - sản phẩm gắn liền với nhiều hoạt động học tập, vui chơi và giải trí của trẻ trong thế giới kết nối của thế kỷ 21.

Саидкуловна (2022) đề xuất các kỹ năng tự phục vụ cho trẻ mẫu giáo (5-7 tuổi) như [17] (1) Kỹ năng ăn uống: Khả năng sử dụng dao nĩa đúng cách (muỗng, nĩa), ăn đúng bàn, im lặng, giữ tư thế ăn, không nằm trên bàn, dọn dẹp bát đĩa sau khi ăn; kỹ năng ban đầu là ứng xử trên bàn ăn; (2) Kỹ năng cởi và mặc quần áo: cởi và đi giày, buộc và tháo dây giày, cẩn thận thắt dây kéo, mặc và cởi quần áo (quần bó, quần đùi, quần tây, áo khoác, váy, mũ, găng tay); (3) Kỹ năng vệ sinh thân thể: rửa tay mặt, lau khô bằng khăn, sử dụng xà phòng, bàn chải đánh răng, chải đầu trước gương đúng cách, chăm sóc móng tay của trẻ với sự trợ giúp của bàn chải, sử dụng khăn tay; (4) Kỹ năng giữ gìn vệ sinh và duy trì sự ngăn

nắp trong gia đình: sử dụng nhà vệ sinh đúng cách, sắp xếp đồ đạc ngăn nắp (gấp quần áo, treo móc áo), giữ đồ vật theo đúng vị trí sắp xếp trong tủ/kệ, giữ giày sạch sẽ, giữ đồ chơi và sách ngăn nắp.

Tại Việt Nam, Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi cũng quy định cụ thể về những điều mong đợi ở Chuẩn 5 như trẻ có hiểu biết, thực hành vệ sinh cá nhân và dinh dưỡng; Biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn; Tự rửa mặt, chải răng hàng ngày; Che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp; Giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng [18].

Không chỉ xác định các dạng kỹ năng tự phục vụ, các nghiên cứu còn xây dựng công cụ đo lường kỹ năng tự phục vụ của trẻ 5 - 6 tuổi. Nhằm tìm hiểu các thuộc tính tâm lý đo lường sự thực hiện các hoạt động hàng ngày của trẻ rồi loại phối hợp phát triển từ 5 - 8 tuổi, Van der Linde và cộng sự (2015) phát triển bộ câu hỏi DCDDaily-Q (Developmental Coordination Disorder Daily – Question) dành cho cha mẹ về ba lĩnh vực là tự chăm sóc, vận động tinh và vận động thô. Ba lĩnh vực trong bộ câu hỏi gắn kết với 23 hoạt động sau [19]: (1) Phết bơ lên bánh mì; (2) Cắt bánh mì bằng dao; (3) Rót đồ uống; (4) Mở gói; (5) Sử dụng thìa; (6) Rửa tay; (7) Làm khô sau khi tắm; (8) Đánh răng; (9) Sử dụng các phím; (10) Đi tất; (11) Viết; (12) Dán keo/hồ lên giấy; (13) Gấp hai mảnh giấy dài chồng lên nhau để tạo thành một chiếc thang vui nhộn; (14) Tô màu; (15) Cắt bằng kéo; (16) Chơi trò lắp ghép; (17) Sử dụng con tốt trên bàn cờ; (18) Nhảy trong ô vuông; (19) Nhảy dây; (20) Ném bi; (21) Bắt bóng; (22) Đá bóng; (23) Chơi với đá cẩm thạch. Bộ công cụ đo lường các khía cạnh gồm (1) Tần suất thực hiện các hoạt động sống hàng ngày (ADL - Activities of Daily Living) - Cha mẹ đánh dấu vào các mức độ là “thường xuyên” (1 điểm), “thỉnh thoảng” (2 điểm), “hiếm khi” (3 điểm) hay “không bao giờ” (4 điểm) tương ứng với 23 hoạt động. Tổng số điểm trên thang điểm này dao động trong khoảng từ 23 đến 92, điểm càng cao thì trẻ càng ít tham gia ADL; (2) Chất lượng thực hiện - Cha mẹ đánh giá chất lượng thực hiện 23 hoạt động của trẻ theo 3 mức độ với mức điểm tương ứng là Tốt = 1 điểm (thường thực hiện hoạt động mà không gặp khó khăn), Trung bình = 2 và Kém - 3 điểm (thường không thể thực hiện hoặc không thể hoàn thành hoạt động). Tổng số điểm của DCDDaily-Q là tổng điểm ứng với các mức độ thực hiện 23 hành động và dao động từ 23 (tốt) đến 69 (kém); (3) Học thực hiện ADL - đánh giá của cha mẹ về thời gian trẻ cần để học thực hiện ADL so với bạn cùng tuổi bằng cách đánh dấu vào một trong hai câu trả lời: 0= con tôi không cần thêm thời gian; 1= con tôi mất nhiều thời gian hơn để học ADL ứng với 23 ADL.

Barrios-Fernandez và cộng sự (2021) phát triển công cụ đo lường kỹ năng thực hiện các hoạt động cơ bản hàng ngày (BADLs) của trẻ từ 3 - 6 tuổi tại các trường mầm non ở Tây Ba Nha. Công cụ đo lường gồm 84 chỉ báo của 4 lĩnh vực hoạt động sống cơ bản hàng ngày (ăn uống, vệ sinh cá nhân, mặc quần áo và hoạt động chức năng hàng ngày) và các yếu tố (nhảy cảm răng miệng, hành vi ứng xử tốt, khéo léo chân tay, đánh răng, giữ gìn nhà vệ sinh, vệ sinh và làm đẹp, mặc quần áo, chức năng điều khiển bậc cao và cơ bản). Nghiên cứu đánh giá công cụ này trên 303 trẻ (48.5% trẻ trai and 51.5% trẻ gái) từ 3 - 6 tuổi cho thấy, công cụ có tính giá trị và độ tin cậy từ mức chấp nhận được tới mức cao (0,74–0,94) [4].

Những nghiên cứu về công cụ đo lường kỹ năng tự phục vụ được phát triển từ các dạng kỹ năng tự phục vụ để từ đó xác định rõ các chỉ báo ứng với hoạt động hàng ngày của trẻ như ăn uống, vệ sinh cơ thể, vui chơi gắn với vận động tinh và vận động thô.

Như vậy, nghiên cứu về các dạng kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi cho thấy sự đa dạng của các dạng kỹ năng tự phục vụ cần giáo dục cho trẻ trong cuộc sống. Các nghiên cứu về dạng kỹ năng tự phục vụ tập trung làm rõ các kỹ năng tự phục vụ lên quan đến tự chăm sóc bản thân, giữ gìn vệ sinh trong gia đình, tại trường học và ngoài xã hội, có kỹ năng an toàn trong các tình huống của cuộc sống. Nghiên cứu phát triển các công cụ đo lường kỹ năng tự phục vụ của của trẻ 5 - 6 tuổi có mối quan hệ chặt chẽ với các dạng kỹ năng tự phục vụ.

2.3. Nghiên cứu về phương pháp giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi và các yếu tố ảnh hưởng sự hình thành kỹ năng tự phục vụ của trẻ 5 - 6 tuổi

Trong lý thuyết về sự phát triển trẻ em, Lev Vygotsky đề xuất rằng người học có một khu vực phát triển gần nhất, một khu vực mà họ tiếp thu các kỹ năng mới dễ dàng hơn với sự trợ giúp của một người hiểu biết hơn họ. Kỹ thuật trợ giúp là phương tiện mà người hiểu biết hơn như giáo viên hay cha mẹ hướng dẫn người học để đạt được sự hiểu biết và thành thạo hơn về nhiệm vụ. Để giúp trẻ phát triển kỹ năng tự phục vụ, Lee (2011) hướng dẫn giáo viên sử dụng chiến lược giáo dục qua 3 bước là làm mẫu và giải thích, đơn giản hoá các nhiệm vụ và cung cấp các phản hồi [20]: (1) Làm mẫu và giải thích - Giáo viên kết hợp làm mẫu và giải thích: Giáo viên hướng dẫn trẻ học cách thắt dây giày như sau: “Đầu tiên, cô lấy dây giày và vắt chéo chúng. Sau đó, cô quấn một cái xung quanh, đặt nó qua lỗ và kéo. Tiếp theo, cô làm tai thỏ, để lại một cái đuôi dài. Sau đó, cô vượt qua các vòng, quấn một vòng quanh, đặt nó qua lỗ và sự lôi kéo. Tất cả đã được làm xong”; (2) Đơn giản hoá nhiệm vụ - chia nhiệm vụ thành các phần nhỏ hơn hoặc bằng cách giảm các lựa chọn có sẵn; (3) Cung cấp thông tin phản hồi rõ ràng về sự thực hiện hành động của trẻ. Như vậy, hướng dẫn, giải thích các nhiệm vụ đã được đơn giản với các thông tin phản hồi rõ ràng để trẻ quan sát một thao tác được lặp đi lặp lại đến khi có thể bắt chước và làm theo mà không cần sự hỗ trợ của giáo viên.

Bộ Giáo dục của Trung Quốc có những hướng dẫn cụ thể để giúp trẻ 5 - 6 tuổi phát triển kỹ năng tự phục vụ và sống khỏe mạnh như sau [15]: (1) Khuyến khích trẻ phát triển các kỹ năng tự chăm sóc bản thân, khen ngợi những nỗ lực và cố gắng của chúng, tránh làm thay chỉ vì trẻ chậm hoặc gặp khó khăn; (2) Hướng dẫn trẻ học và thực hành thành thạo các kỹ năng tự chăm sóc cơ bản (hướng dẫn các phương pháp mặc và cởi quần áo, giày và tất đúng cách; rửa tay và mặt; xỉ mũi; và lau bằng giấy vệ sinh sau khi đi vệ sinh); (3) Tạo điều kiện thuận lợi để trẻ phát triển các kỹ năng tự chăm sóc bản thân như cung cấp cho mỗi trẻ một chiếc hộp để đựng đồ chơi, sách và quần áo thừa hay mua cho trẻ quần áo và giày dép đơn giản để mặc vào và cởi ra, thiết thực cho các hoạt động ở trường và thoải mái khi mặc; (4) Tạo cho trẻ nề nếp sinh hoạt và hình thành thói quen sinh hoạt lành mạnh như ngủ sớm và dậy sớm, ngủ trưa hàng ngày, ăn đúng giờ, ăn sáng đầy đủ chất dinh dưỡng; (5) Giúp trẻ nhỏ hình thành thói quen ăn uống tốt; (6) Giúp trẻ nhỏ hình thành thói quen vệ sinh cá nhân tốt như đánh răng hai lần mỗi ngày và súc miệng sau bữa ăn, thường xuyên tắm rửa và thay quần áo, giữ móng tay cắt tỉa, nhắc nhở trẻ nhỏ bảo vệ các cơ quan cảm giác (không nhét đồ vật vào tai và xem TV ở khoảng cách khoảng 3 mét); (7) Khuyến khích trẻ tham gia các hoạt động ngoài trời mạnh mẽ của trẻ nhỏ và khuyến khích trẻ hình thành thói quen tập thể dục thường xuyên.

Nhóm chuyên trách của Tổ chức Bắc Carolina đưa ra các hướng dẫn rèn luyện kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi gồm [16] (1) Dạy và làm mẫu thực hành vệ sinh (ví dụ: rửa tay, hắt hơi hoặc ho vào khuỷu tay hoặc tay áo của trẻ, chăm sóc nha khoa); (2) Sử dụng những cách thú vị và giải trí để thực hành các kỹ năng chăm sóc cá nhân và tự lực (thêm trang phục búp bê và quần áo với dây buộc); (3) Cung cấp hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi để trẻ rèn luyện khả năng tự kỹ năng chăm sóc một cách độc lập (hỏi bằng lời nói hoặc không bằng lời nói để được giúp đỡ, tự ăn, mặc quần áo, rửa tay, đi vệ sinh, và định vị vật dụng cá nhân); (4) Duy trì môi trường hỗ trợ khả năng của trẻ để thực hiện tự chăm sóc và thói quen vệ sinh một cách độc lập (cờ bồn rửa dành cho trẻ em, nhà vệ sinh, giá treo áo khoác, bàn chải đánh răng ...); (5) Khuyến khích trẻ thể hiện tính độc lập trong thực hành chăm sóc bản thân, cung cấp thời gian, hỗ trợ, trang thiết bị cần thiết; (6) Hình thành thói quen rửa tay tại thời điểm thích hợp (trước và sau bữa ăn, sau khi chơi ngoài trời, v.v.) và cung cấp hướng dẫn cho trẻ em để tìm hiểu làm thế nào rửa tay đúng cách; (7) Phản ứng nhất quán đối với sự biểu hiện nhu cầu của trẻ; (8) Cho trẻ chơi với đồ ăn và đồ làm bếp từ nhiều nền văn hóa, đặc biệt là văn hóa của các gia đình trong nhóm bạn của trẻ, cung cấp đồ chơi và đạo cụ để trẻ thực hành tự chăm sóc hành vi (ăn uống lành mạnh, ăn mặc quần áo để mặc, bồn tắm để rửa búp bê em bé).

Nghiên cứu về hình thành kỹ năng tự phục vụ cho trẻ từ 5 - 7 tuổi, Саидкуловна (2022) đưa ra các hướng dẫn cụ thể sau [17]: Dạy các kỹ năng tự phục vụ cụ thể nên bắt đầu bằng việc sử dụng đồ chơi yêu thích của trẻ sau đó dần chuyển sang dạy trẻ trực tiếp. Để tham gia vào việc học kỹ năng tự phục

vụ, trẻ cần được học một số hành động nhất định và trình tự thực hiện. Trong quá trình giảng dạy trực tiếp, hãy nói với trẻ một cách ngắn gọn và rõ ràng những gì người lớn muốn trẻ thực hiện và chỉ hướng dẫn khi trẻ đang nhìn người hướng dẫn; (3) Nếu cần, hướng dẫn trẻ hành động bằng thao tác mẫu của người lớn hoặc qua xem video. Màn hình hiển thị các hướng dẫn cần chậm, rõ ràng và nhất quán, sau đó nắm lấy tay trẻ và cùng trẻ thực hiện hành động mong muốn. Trong quá trình trẻ thực hiện hành động một cách độc lập, hãy sửa sai cho trẻ, hỗ trợ trẻ, bình tĩnh nói về những việc cần làm ngay như “Hãy ăn chậm thôi” hay “Hãy nói nhỏ hơn”. Hãy nhớ rằng tốc độ hình thành các kỹ năng tự phục vụ phụ thuộc vào đặc điểm cá nhân của trẻ, loại hệ thần kinh, tốc độ ghi nhớ, thái độ của gia đình đối với sự sạch sẽ, ngăn nắp. Để giúp trẻ hình thành thành công các kỹ năng tự phục vụ, cần cung cấp các điều kiện (quần áo, giày dép, thiết bị thoải mái) để trẻ thực hành vì chúng có tầm quan trọng rất lớn. Điều kiện chính để hình thành các kỹ năng tự phục vụ thường xuyên khuyến khích và động viên trẻ. Đừng quên đưa ra đánh giá tích cực về hành động của trẻ vì chúng mang lại cho trẻ cảm giác vui vẻ và củng cố niềm tin rằng trẻ có thể và biết cách tự làm một việc gì đó. Tuy nhiên, hãy chỉ khen ngợi trẻ khi trẻ làm đúng, không nên khen ngợi trẻ quá mức và sử dụng những cách nói khác nhau để biểu đạt trẻ đang làm tốt như “rất tốt” hay làm tốt lắm. Sự hình thành kỹ năng tự phục vụ có mối quan hệ chặt chẽ với hoạt động giáo dục lao động cho trẻ.

Khi giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ, cần lựa chọn nội dung công việc phù hợp với khả năng “làm việc” của trẻ để giáo dục kỹ năng tự phục vụ theo phương pháp Montessori - phương pháp giáo dục tỉ mỉ tới chân tơ, kẽ tóc, không bỏ qua bất cứ khía cạnh nào của cuộc sống, qua đó giúp trẻ có nhiều cơ hội thể hiện mình trong các hoạt động trải nghiệm, nhất là các hoạt động thực hành cuộc sống. Nhà giáo dục cần lựa chọn các nội dung hoạt động rèn luyện cho trẻ kỹ năng tự chăm sóc bản thân như sắp xếp lại phòng ở; đi giày, dép; xúc ăn; mặc quần áo; cài khuy, rửa tay; sắp xếp quần áo cho ngày hôm sau ... hay chăm sóc môi trường qua tham gia nhiều dạng hoạt động như lau kính, lau bàn, lau bụi, chăm sóc cây, cắm hoa, trải thảm ... Khi hướng dẫn trẻ rèn luyện kỹ năng tự phục vụ, nhà giáo dục cần đặt niềm tin vào trẻ, tôn trọng khả năng của trẻ, động viên, khích lệ trẻ hoạt động [5].

Giáo dục kỹ năng tự phục vụ có mối quan hệ mật thiết với rèn luyện kỹ năng vận động tinh cho trẻ 5 - 6 tuổi vì mỗi hoạt động tự phục vụ chứa đựng các nhiệm vụ rèn luyện kỹ năng vận động tinh khác nhau và thực hiện chính xác, khéo léo các thao tác kỹ năng vận động tinh trong hoạt động tự phục vụ chính là rèn luyện tính chính xác, khéo léo, linh hoạt của kỹ năng vận động tinh. Hầu hết các hoạt động trẻ phải sử dụng đến đôi bàn tay nên giáo viên có thể rèn luyện kỹ năng vận động tinh cho trẻ qua nhiều hoạt động như tạo hình, vui chơi, hoạt động góc và hoạt động tự phục vụ. Ở trường mầm non, giáo viên rèn kỹ năng quay cổ tay, ngón tay qua hoạt động rửa tay, chải đầu, đánh răng, cài cúc áo...; kỹ năng co duỗi, cầm, nắm các ngón tay qua rửa tay, xúc cơm, chải đầu...; kỹ năng xòa, nắm bàn tay qua rửa mặt, chải tóc, mặc áo... hay kỹ năng đan ngón tay qua rửa tay [21, 22].

Không chỉ nghiên cứu các phương pháp giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5-6 tuổi, các nghiên cứu còn tập trung làm rõ các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành kỹ năng tự phục vụ của trẻ 5 - 6 tuổi. Nghiên cứu về những yếu tố ảnh hưởng tới việc hình thành kỹ năng tự phục vụ. Sobrebiga và Medez (2021) khẳng định trẻ mẫu giáo có thể phát triển tính độc lập và tự chủ và có khả năng tiếp thu các kỹ năng tự phục vụ được dạy ở trường do môi trường khuyến khích mà cha mẹ các em mang lại cho các em. Những trẻ được nuôi dạy bởi cha mẹ thường xuyên động viên, khích lệ, áp dụng nhưng nghiêm khắc có mức độ phát triển kỹ năng tự phục vụ tốt hơn. Bên cạnh đó, sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường cũng có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự hình thành kỹ năng tự phục vụ của trẻ [23].

Tìm hiểu ảnh hưởng của các kỹ năng vận động tới sự phát triển kỹ năng tự phục vụ của trẻ 5 - 6 tuổi, Sezice và Akkaya (2020) đã thu thập dữ liệu trên 126 trẻ tại Thổ Nhĩ Kỳ bằng thang đo kỹ năng tự chăm sóc trẻ mẫu giáo từ 36 - 72 tháng dành cho giáo viên. Kết quả nghiên cứu khẳng định các kỹ năng vận động và tự phục vụ của trẻ mẫu giáo bị ảnh hưởng bởi thời gian ở trường mẫu giáo. Có mối quan hệ tích cực có ý nghĩa thống kê giữa các kỹ năng vận động và kỹ năng tự phục vụ của trẻ với các thang đo phụ ($p < 0,05$). Khi các kỹ năng vận động của trẻ tăng lên thì kỹ năng tự chăm sóc của chúng cũng

tăng lên. Kết quả nghiên cứu là cơ sở khoa học cho việc thiết kế các hoạt động vận động để giáo dục kỹ năng tự vận động cho trẻ 5 - 6 tuổi [24].

Giáo dục kỹ năng tự phục vụ là bước đầu giáo dục lao động cho trẻ 5 - 6 tuổi. Phát triển các kỹ năng tự phục vụ bản thân là hết sức quan trọng đối với phát triển trí tuệ toàn diện của trẻ. Tinh thông kỹ năng tự phục vụ (khả năng mặc quần áo và cởi quần áo, chăm sóc bản thân, sử dụng nhà vệ sinh, tự ăn, tự rửa ...) ảnh hưởng trực tiếp đến lòng tự trọng của đứa trẻ, là một bước quan trọng hướng tới sự độc lập. Thói quen tự phục vụ phát sinh từ việc làm thường xuyên, hàng ngày lặp đi lặp lại của một hành động cụ thể. Nhà giáo dục phải kiên nhẫn dạy trẻ thực hiện các thao tác tự phục vụ ngay cả với những thao tác đơn giản nhất. Khi dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ, nhà giáo dục cần lưu ý hướng dẫn cẩn thận, tỉ mỉ, chi tiết cách thức thực hiện để trẻ có thể tự thực hiện các công việc độc lập.

Như vậy, để giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi, các nghiên cứu chỉ ra sự cần thiết của việc phối kết hợp nhiều phương pháp khác nhau như hướng dẫn làm mẫu, quan sát, giải thích, thực hành, luyện tập và các yếu tố ảnh hưởng tới sự hình thành kỹ năng tự phục vụ của trẻ 5 - 6 tuổi.

3. Kết luận và định hướng nghiên cứu

Phân tích tài liệu các nghiên cứu về giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi tập trung làm rõ các dạng kỹ năng tự phục vụ, các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển kỹ năng tự phục vụ và phương pháp giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi. Phân tích tài liệu về giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi ở trên thế giới và tại Việt Nam cũng chỉ ra khoảng trống trong nghiên cứu vấn đề này tại Việt Nam. Ngoài một số kỹ năng tự phục vụ được tìm thấy trong Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi theo Quy định số 23/2010/TT-BGDĐT như Chỉ số 5: Tự mặc và cởi được áo (Chuẩn 2 - Lĩnh vực thể chất) và Chuẩn 5 (Lĩnh vực thể chất), các nghiên cứu chuyên sâu về giáo dục kỹ năng tự phục vụ để nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 tuổi, chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng đi học lớp 1 chưa được quan tâm nghiên cứu ở cả bình diện lý luận, mô tả và thực nghiệm. Nhằm nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 tuổi theo Kế hoạch Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2021 - 2025, số 626/KH-BGDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bài báo xác định một số định hướng nghiên cứu chuyên sâu về giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi như sau:

- Nghiên cứu phát triển khung kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi: Khung kỹ năng tự phục vụ là bảng mô tả các kỹ năng tự phục vụ thành phần và biểu hiện của từng kỹ năng tự phục vụ. Khung kỹ năng tự phục vụ là khung lý thuyết quan trọng định hướng mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức và phương thức giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi. Đồng thời, Khung kỹ năng tự phục vụ còn là cơ sở khoa học cho việc xây dựng chương trình đào tạo giáo viên mầm non về nội dung, phương pháp giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi. Bên cạnh đó, Khung kỹ năng tự phục vụ còn là khung tham chiếu cho việc hướng dẫn thực hành sư phạm giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho sinh viên ngành sư phạm mầm non. Khung kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi còn là công cụ đánh giá mức độ đạt được kỹ năng tự phục vụ của trẻ 5 - 6 tuổi.
- Nghiên cứu phát triển nội dung giáo dục ứng với từng dạng kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi phù hợp với bối cảnh phát triển về kinh tế, văn hoá và khoa học kỹ thuật và công nghệ.
- Nghiên cứu phương pháp giáo dục kỹ năng tự phục vụ theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.
- Nghiên cứu xây dựng môi trường giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi theo quan điểm giáo dục làm trung tâm.
- Nghiên cứu cách thức phối hợp giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 5 - 6 tuổi theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm giữa nhà trường và gia đình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ministry of Education and Training. "Specialized Plan for Establishing Kindergartens with Children as the Center Phase 2021 – 2024," (in Vietnamese), No. 626/KH-BGDĐT, June 2021. [Online]. Available: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Ke-hoach-626-KH-BGDĐT-2021-Chuyen-de-Xay-dung-truong-mam-non-lay-tre-lam-trung-tam-485735.aspx>
- [2] R. E. Pretzel, A. D. Hester, S. Porr, "Self-help Skills," Springer, New York, NY, 2013.

- [3] E. J. Mash and D. A. Wolfe, "Abnormal Child Psychology," (third edition), USA: Thomson Wadsworth, 2005.
- [4] S. B. Fernandez *et al.*, "A Novel Tool to Assess Basic Activities of Daily Living in Spanish Preschoolers," *Children*, vol. 8, no. 496, pp. 2-18, 2021. [Online]. Available: <https://doi.org/10.3390/children8060496>
- [5] V. H. Van, "Education of self-help skills for preschool children using the Montessori method," (in Vietnamese), *Journal of Education Special Issue*, no. Aug. 2, pp. 60-65, 2017.
- [6] D. N. L. Cempron, "Motor, Play and Self-care skills: An index of children's pre-indications," *International Journal of Advanced Research*, vol. 9, no. 05, pp. 294-305, 2021. [Online]. Available: doi:10.21474/IJAR01/12835.
- [7] D. T. K. Oanh and D. P. Anh, "Some measures of self-care skill education for 5-6-year-old preschool children at kindergartens," (in Vietnamese) *Journal of Education*, vol. 23, no. 2, pp. 24-28, 2023.
- [8] A. I. Akhmetzyanova, "The Development of Self-Care Skills of Children with Severe Mental Retardation in the Context of Lekoteka," *World Applied Sciences Journal*, vol. 29, no. 6, pp. 724-727, 2014, doi: 10.5829/idosi.wasj.2014.29.06.13922.
- [9] N. T. Luyen, "Formation of problem-solving skills for 4-5-year-old children in self-care activities," (in Vietnamese), Master's thesis, Hanoi University of Education, 2012.
- [10] H. L. Hong, "Training children in service skills," (in Vietnamese), Culture Publisher, 2006.
- [11] N. T. Hoa, "Preschool Education curriculum," (in Vietnamese), Pedagogy University Publisher, 2014.
- [12] V. T. N. Minh and N. T. Nga, "Helping children to self-serve and express themselves," (in Vietnamese), Dan Tri Publisher, 2013.
- [13] B. Koksalan *et al.*, "Opinions of Preschool children about self-care," *European Journal of Education Studies*, vol. 3, no. 5, pp. 210-223, 2017.
- [14] K. Stephens, "Self Help Skills and Chores Build Children's Identity and Confidence," *Exchange: The Early Childhood Leaders' Magazine Since 1978*, 2007. [Online]. Available: <https://www.easternflorida.edu/community-resources/child-development-centers/parent-resource-library/documents/self-help-skills-chores.pdf>
- [15] Ministry of Education, "Early Learning and Development Guidelines for Children Aged 3 to 6 Years," People's Republic of China, 2012. [Online]. Available: <https://www.unicef.cn/sites/unicef.org.china/files/2018-10/2012-national-early-learning-development-guidelines.pdf>
- [16] North Carolina Foundations Task Force, "North Carolina foundations for early learning and development," *Raleigh: Author*, 2013.
- [17] M. Z. Саидкуловна, "Formation of self-care skills in preschool children," *O'zbekistonda Fanlararo Innovatsiyalar Va Ilmiy Tadqiqotlar Jurnal*, vol. 802-806, 2022. [Online]. Available: <https://bestpublication.uz/uploads/pdf/journal/628597.pdf>
- [18] Ministry of Education and Training, "Regulations on standards for the development of five-year-old children," (in Vietnamese), No: 23/2010/TT-BGDĐT dated July 23, 2010. [Online]. Available: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Thong-tu-23-2010-TT-BGDĐT-bo-chuan-phat-trien-tre-em-nam-tuoi-109108.aspx>
- [19] B. W. Van der Linde *et al.*, "Activities of Daily Living in Children With Developmental Coordination Disorder: Performance, Learning, and Participation," *Physical Therapy*, vol. 95, no. 11, pp. 1496-1506, 2015.
- [20] T. Lee, "I did it all by myself scaffolding to develop problem-solving and self-help skills in young children," *Texas Child Care*, pp. 38-42, 2011. [Online]. Available: https://www.childcarequarterly.com/pdf/spring11_scaffolding.pdf
- [21] D. T. L. Huong, "The role of self-care activities in training fine motor skills for kindergarten children," (in Vietnamese), *Journal of Education*, no. 363, pp. 28-29 and 23, 2015.
- [22] D. T. L. Huong, "Some measures of training fine motor skills for 5-6-year-old kindergarten children through self-care activities," (in Vietnamese), *Journal of Education*, no. 360, pp. 15-17 and 23, 2016.
- [23] P. J. T. Sobrebiga and S. R. G. Medez, "Parenting Styles and Its Influence on the Self-Help Skills of Kindergarten Learners in a Public School," *Philippine Social Science Journal*, vol. 4, no. 1, pp. 61-69, 2021.
- [24] E. Sezice and D. D. Akkaya, "The effect of preschool children's motor skills on self-care skills," *Early child development and care*, vol. 190, no. 6, pp. 963-972, 2020, doi: 10.1080/03004430.2020.1737040.



Duong Thi Kim Oanh received the B.S. degree in Psychology and Education and the M.S degree in Psychology (major in Educational Psychology) from Hanoi National University of Education in 1998 and 2004 respectively. In 2009, she received the PhD degree in Psychology (major in Educational Psychology) from Institute of Psychology in 2009. She has been recognized the Assoc Prof in Education by the State Council Professor Titles since 2014. Her main research areas consist of didactics in higher education and TVET (proactive and experiential learning - teaching, Competency-Based Education, learning environment development, digital pedagogy), core skills (collaboration, presentation, problem-solving, critical thinking, creative thinking) and a positive education development.



Pham Thi My Nu. Born in 1993, Binh Dinh province. She received the B.S. degree and the M.S degree in Preschool Pedagogy from Sai Gon University in 2015 and 2018. She is Ph.D student in education at Ho Chi Minh City University of Technology and Education.